**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**---------o0o----------**

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ XÁC THỰC VTRUE**

**Số: …/2020/HDCCDV/VNET-…**

*Căn cứ của Hợp đồng:*

* *Bộ Luật Dân sự được Quốc hội Khóa XI kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;*
* *Luật Thương mại được Quốc hội Khóa XI kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;*
* *Thỏa thuận hợp tác triển khai Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin góp phần đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả giữa Cổng thông tin điện tử Chính Phủ, Cục Quản lý thị trường, Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc Gia, Công ty Cổ phần VNet;*
* *Nhu cầu và năng lực của các bên,*

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ….. tại Hà Nội, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A** : **………………...**

Địa chỉ : ………….

Do Ông/Bà : **…………...** Chức vụ:

Mã số thuế : ………..

Tài khoản : mở tại:

**BÊN B** : **CÔNG TY CỔ PHẦN VNET**

VPGD : 26 BT1 - khu Biệt thự Bắc Linh Đàm - Hoàng Mai - Hà Nội

Điện thoại : 19006609 Mã số doanh nghiệp: 0101138702

Do ông : **Dương Anh Đức**  Chức vụ: Giám đốc

Tài khoản : 03101010149187 mở tại: NH TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Đống Đa

Sau khi bàn bạc, thảo luận, hai Bên nhất trí ký kết hợp đồng này trên cơ sở các điều kiện và điều khoản như sau:

**I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ SỬ DỤNG TRONG HỢP ĐỒNG**

* ***“Hệ thống Xác thực điện tử VTrue”*** là hệ thống tra cứu nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng đã được các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền công bố của các sản phẩm đang lưu hành trên thị trường, thông qua website **xacthuc.chinhphu.vn - VTrue.vn**, tổng đài **Call Centre 19006609** và **Tổng đài tin nhắn 8137, app VTrue**. Hệ thống Xác thực VTrue được thành lập và vận hành bởi sự phối hợp giữa Cổng thông tin điện tử chính phủ, Cục Quản lý thị trường, Viện kiểm nghiệm Vệ sinh an toàn thực phẩm Quốc gia và Công ty Cổ phần VNet. Trong đó, Công ty Cổ phần VNet có trách nhiệm đại diện phát triển cung cấp Dịch vụ Xác thực VTrue tới các doanh nghiệp.
* ***“Sản phẩm”*** nêu trong hợp đồng này được hiểu là hàng hoá, sản phẩm được sản xuất hoặc nhập khẩu, phân phối bởi Bên A và có sử dụng Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue. Bên A cần cung cấp cho bên B đầy đủ hồ sơ pháp lý hợp pháp của sản phẩm (bao gồm: giấy tờ chứng minh nguồn gốc sản phẩm, giấy phép lưu hành sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác).
* ***“Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue”*** là dịch vụ do Bên B cung cấp và được bên A sử dụng nhằm cho phép người tiêu dùng dễ dàng kiểm tra tức thời nguồn gốc hàng hóa cũng như chất lượng sản phẩm đã được công bố.
* ***“Tem Xác thực điện tử VTrue”*** là tem được gắn trên mỗi sản phẩm có sử dụng Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue. Trên tem có Mã Xác thực và hướng dẫn tra cứu Mã Xác thực.
* ***“Mã Xác thực”:*** là dãy số in trên Tem Xác thực điện tử VTrue. Mã Xác thực được phủ nhũ bạc để không thể nhận biết được bằng mắt thường hoặc các phương tiện khác trừ khi lớp phủ nhũ bạc bị cào. Mã xác thực có cấu trúc gồm các ký tự từ 0-9. Mã xác thực sẽ được Bên B khởi tạo trên Hệ thống Xác thực điện tử VTrue của Bên B ngay sau khi Hợp đồng được ký kết và chỉ được sử dụng duy nhất một lần. Mã xác thực sẽ được duy trì trên hệ thống tổng đài của Bên B trong thời hạn tối thiểu 03 năm năm kể từ ngày kích hoạt.
* ***“Hệ thống thông tin VTrue” bao gồm: Website xacthuc.chinhphu.vn - VTrue.vn, Tổng đài Call Centre 19006609 và Tổng đài tin nhắn 8137, App Vtrue*** là hệ thống thông tin và quản lý thông tin của Bên B dùng để thiết lập cơ chế cung cấp thông tin về xác thực hàng hoá cho người tiêu dùng và chuyển tiếp khiếu nại (nếu có) của người tiêu dùng đến các Cơ quan chức năng có thẩm quyền.
* ***“Người tiêu dùng hoặc khách hàng”:*** là người sử dụng sản phẩm của Bên A.
* ***“Hồ sơ sản phẩm”:*** là những văn bản chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng sản phẩm do cơ quan quản lý nhà nước công bố, đảm bảo tính lưu hành hợp pháp của sản phẩm trên thị trường.

**II. NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG**

Bên A đồng ý sử dụng Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue do bên B cung cấp với các nội dung chi tiết sau:

* Bên B cung cấp Mã xác thực và kích hoạt trên Hệ thống Xác thực điện tử VTrue tương ứng với Mã trên Tem Xác thực điện tử VTrue theo đề xuất cụ thể đối với từng sản phẩm, hàng hóa của bên A.
* Bên B cấp cho bên A tài khoản trên Hê thống Xác thực điện tử VTrue để quản lý thông tin tra cứu sản phẩm, Mã Xác thực đã được kích hoạt và những báo cáo thống kê chi tiết.

**III.CHI PHÍ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

**3.1. Chi phí sử dụng dịch vụ Xác thực Điện tử VTrue:**

Chi phí sử dụng Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue của bên A được xác định theo Đơn đặt hàng tại từng thời điểm. Các đơn đặt hàng được coi là các phụ lục và là một phần không thể tách rời của hợp đồng này.

**3.2. Hình thức thanh toán:** Chuyển khoản qua ngân hàng/TM.

**IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN**

**4.1 Quyền của Bên A:**

* Được Bên B cung cấp dịch vụ Xác thực điện tử VTrue, thông qua việc cung cấp và kích hoạt Mã xác thực tương ứng với Mã trên Tem Xác thực điện tử VTrue cho những sản phẩm đạt đủ các tiêu chuẩn của Hệ thống Xác thực điện tử VTrue với số lượng bên A đã yêu cầu.
* Được cấp Tài khoản trên Hệ thống Thông tin VTrue để tạo Đơn đặt hàng, theo dõi các báo cáo thống kê chi tiết về việc sử dụng Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue, dữ liệu khách hàng tra cứu sản phẩm…
* Được Bên B hỗ trợ trong các hoạt động truyền thông, quảng bá sản phẩm có sử dụng Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue.
* Được yêu cầu bên B hỗ trợ tích hợp hệ thống Bảo hành, tích điểm hội viên, xúc tiến bán hàng… lên Mã xác thực.

**4.2 Trách nhiệm của Bên A:**

* Cung cấp đầy đủ danh mục hàng hóa, sản phẩm dự kiến sử dụng Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue theo Đơn đặt hàng kèm theo Hồ sơ sản phẩm cho bên B.
* Thanh toán cho Bên B theo quy định tại Hợp đồng này.
* Bảo quản và tự dán Tem xác thực điện tử VTrue lên đúng các Sản phẩm đã đăng ký và được bên B chấp nhận
* Bảo mật các thông tin về tài khoản quản trị và các thông tin liên quan trên Hệ thống Xác thực điện tử VTrue.

**4.3 Quyền của Bên B:**

* Yêu cầu Bên A sử dụng Hệ thống xác thực điện tử VTrue đúng theo quy trình đã được hướng dẫn và các điều khoản cụ thể quy định tại Hợp đồng này.
* Nếu Bên B phát hiện những sản phẩm mà Bên A dán Tem Xác thực điện tử VTrue không đúng với sản phẩm đã đăng ký, Bên B có quyền yêu cầu Bên A cung cấp các thông tin, chứng từ về nguồn gốc của sản phẩm này. Nếu Bên A không thể cung cấp các hồ sơ hợp lệ. Bên B có quyền yêu cầu ngưng sử dụng Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue cho sản phẩm này và có biện pháp khắc phục. Trong trường hợp cần thiết, bên B có quyền chuyển thông tin cho cơ quan quản lý chức năng xử lý vi phạm.

**4.4 Trách nhiệm của Bên B:**

* Cung cấp Dịch vụ xác thực điện tử VTrue đúng theo nội dung thoả thuận trong Hợp đồng này.
* Khởi tạo các Mã Xác thực trên Hệ thống thông tin VTrue đúng theo Đơn đặt hàng của bên A
* Duy trì hoạt động của Hệ thống thông tin VTrue liên tục thông suốt không bị gián đoạn.
* Tạo công cụ truy cập vào hệ thống thông tin VTrue để Bên A tạo Đơn đặt hàng, theo dõi tình trạng các báo cáo thống kê chi tiết về việc sử dụng Dịch vụ Xác thực điện tử VTrue, dữ liệu khách hàng tra cứu…
* Nhận thông tin khiếu nại của người tiêu dùng và chuyển đến Bên A cũng như các cơ quan có thẩm quyền;
* Hỗ trợ kỹ thuật cho Bên A khi Bên A yêu cầu tích hợp Bảo hành, tích điểm hội viên, xúc tiến bán hàng… lên Mã xác thực;
* Phối hợp với bên A tổ chức các sự kiện chăm sóc khách hàng với chi phí do Bên A chi trả.

**V. ĐIỀU KHOẢN BẤT KHẢ KHÁNG**

Không Bên nào bị xem là vi phạm các nghĩa vụ theo Hợp Đồng, nếu việc không thực hiện được toàn bộ hay một phần nghĩa vụ theo Hợp Đồng này do sự kiện bất khả kháng, bao gồm chiến tranh, động đất, lũ lụt, hoả hoạn và những sự kiện khác nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của các bên, có ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc thực hiện Hợp Đồng.

**VI. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Hai Bên cần chủ động hợp tác trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề gì bất lợi phát sinh các Bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực phối hợp giải quyết trên tinh thần hợp tác đôi bên cùng có lợi.

Nếu việc thương lượng không thành, các Bên sẽ đưa vụ việc ra giải quyết theo quy định của Pháp luật hiện hành.

**VII. BẢO MẬT**

Các bên có trách nhiệm bảo mật mọi thông tin, dữ liệu, tư liệu trong Hợp đồng này. Một Bên chỉ được cung cấp thông tin cho Bên thứ ba với sự đồng ý bằng văn bản của Bên kia hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trong mọi trường hợp thông tin bị rò rỉ, tiết lộ do lỗi của Bên nào, Bên đó có trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại phát sinh cho Bên kia.

**VIII. ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

* Hợp đồng này được điều chỉnh theo luật pháp Việt Nam.
* Việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này chỉ có giá trị khi được thực hiện bằng văn bản và được mỗi Bên hoặc đại diện hợp pháp của mỗi Bên ký.
* Không Bên nào được chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất cứ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng này mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại.
* Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký và được làm thành 04 (bốn) bản, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |
|  |  |

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  **---o0o---** |

**ĐƠN ĐẶT HÀNG**

Số: …./2020/HDCC/VNET-…

***Kính gửi: Công ty Cổ phần VNet***

* *Căn cứ theo hợp đồng Cung cấp dịch vụ Xác thực VTrue số: …..…./2020/HDCC/VNET-…… ký ngày……/….../2020,*

Đề nghị Công ty Cổ phần VNet cung cấp Dịch vụ Xác thực VTrue theo các nội dung chi tiết sau:

**Thông tin chi tiết Công ty đặt mua hàng:**

1. Tên Công ty : **CÔNG TY ………………………**
2. Địa chỉ : ……………………..
3. Mã số thuế : …………………….
4. Đầu mối liên hệ : …………………
5. Số điện thoại : ……………
6. Email liên hệ : [……………..](mailto:tanlacviet886@gmail.com)
7. Địa chỉ nhận tem: ……………….
8. Chi tiết nội dung đặt hàng:
   1. *Lựa chọn gói dịch vụ (vui lòng điền giá trị thành tiền vào gói dịch vụ quý khách lựa chọn):*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Gói dịch vụ** | **Số lượng**  **sản phẩm** | **Báo giá dịch vụ trên 1 sản phẩm ( VNĐ )** | **Thành tiền (VNĐ)** |
| Gói 1 | 5.000 | 1.000 | 5.000.000 |
| Gói 2 | 10.000 | 700 | 7.000.000 |
| Gói 3 | 20.000 | 600 | 12.000.000 |
| Gói 4 | 50.000 | 500 | 25.000.000 |
| *Bằng chữ:……………….* | | | |
| *\*Giá trên đã bao gồm 10% thuế Giá trị gia tăng VAT*  *\*Giá trên áp dụng cho tem theo mẫu Vtrue \*****Trong trường hợp Bên B chỉ cấp mã xác thực, Bên A tự in tem thì phí dịch vụ tính bằng 50% giá phía trên*** | | | |

*Ngày …… tháng …… năm 2020*

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN ĐẶT HÀNG (BÊN A)** | **BÊN NHẬN ĐẶT HÀNG (BÊN B)** |

*8.2. Lựa chọn kích thước và chất liệu tem (đánh dấu (x) vào quy cách quý khách lựa chọn):*

|  |  |
| --- | --- |
| **Kích thước** | **Chất liệu** |
| ☐**18x24mm** | ☐**Decal thường**  ☐**Decal vỡ** |
| ☐**20x40mm** | ☐**Decal thường**  ☐**Decal vỡ** |
| ***Ghi chú:***   * *Tem thường là tem có cắt khuyết trên tem chống bóc và đủ độ dai, thường dùng niêm phong trên các loại vỏ hộp giấy, tránh bị đứt vỡ trong quá trình vận chuyển.* * *Tem vỡ là tem làm bằng bằng chất liệu đặc biệt, không có khả năng bóc ra. Đặc điểm là giòn, dễ vỡ, cần cẩn thận trong quá trình dán và vận chuyển.* | |

**Phương thức thanh toán**: Ngay sau khi ký đơn đặt hàng Bên A sẽ tạm ứng cho Bên B 50% giá trị đơn hàng và sẽ thanh toán nốt 50% giá trị còn lại sau khi Bên A nhận đầy đủ số lượng theo đơn đặt hàng.

**Hình thức thanh toán:** Chuyển khoản/TM

Tài khoản : 03101010149187 mở tại: NH TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Đống Đa

Đơn đặt hàng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản.

*Ngày …… tháng …… năm 2020*

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN ĐẶT HÀNG (BÊN A)** | **BÊN NHẬN ĐẶT HÀNG (BÊN B)** |

DANH MỤC HỒ SƠ CẦN CHUẨN BỊ:

1. Hợp đồng cung cấp dịch vụ;
2. Đơn đặt hàng;
3. Bản sao công chứng giấy Đăng kí kinh doanh;
4. Bản sao công chứng hồ sơ sản phẩm, cụ thể:
   1. Hồ sơ chất lượng sản phẩm được cấp phép bởi CƠ QUAN CHỨC NĂNG
   2. Giấy thông quan CO/CQ (Đối với sản phẩm NHẬP KHẨU).
   3. Giấy đăng kí nhãn hiệu đối với sản phẩm tự sản xuất.

*\* Quý khách hàng có thể gửi trước bản scan.*

QUY TRÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ VTRUE:

1.ĐĂNG KÍ SỬ DỤNG DỊCH VỤ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ VTRUE

Cung cấp các thông tin cần thiết bao gồm: Thông tin doanh nghiệp, đầu mối liên hệ, chi tiết nhu cầu (số lượng, kích thước, chất liệu), hồ sơ sản phẩm.

2.KÍ HỢP ĐỒNG VÀ ĐƠN ĐẶT HÀNG

Tiến hành kí kết hợp đồng và đơn đặt hàng sau khi đã thống nhất.

3.HOÀN TẤT THANH TOÁN VÀ GIAO HÀNG

Sau khi tiến hành hoàn tất thanh toán theo các điều khoản trong hợp đồng, VTrue sẽ tiến hành giao hàng tới địa điểm theo yêu cầu.

4.KÍCH HOẠT DỊCH VỤ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ TRÊN MỖI CON TEM

Tiến hành kích hoạt dịch vụ xác thực theo số lượng tem yêu cầu.

LÀM CÁCH NÀO ĐỂ NGƯỜI TIÊU DÙNG XÁC THỰC ĐƯỢC SẢN PHẨM VỪA MUA CÓ PHẢI HÀNG CHÍNH HÃNG KHÔNG?

Cách 1: Xác thực qua tin nhắn Quý khách cào lớp phủ cào trên Tem để lấy mã số và soạn tin theo cú pháp hướng dẫn in trên Tem. VD: XT [MÃ SỐ] gửi 8137

Cách 2: Xác thực qua website Vtrue.vn Quý khách truy cập website Vtrue.vn để xác thực sản phẩm vừa mua.

Cách 3: Xác thực qua tổng đài 19006609 Quý khách có thể gọi điện đến Tổng đài tự động 1900 6609 để được nhân viên hướng dẫn xác thực.

Cách 4:Xác thực qua app Vtrue Quý khách dùng điện thoại có hệ điều hành IOS/ANDROID và kết nối internet.Tải app Vtrue để quét QR Link chính chủ hoặc mã số định danh in trên Tem.

\* Trường hợp tra cứu thông tin không đúng như thông tin ghi trên bao bì sản phẩm, hoặc tem xác thực chưa qua sử dụng nhưng mã truy vấn đã bị tra cứu, người tiêu dùng có thể liên hệ trực tiếp tới Hotline:19006609 hoặc qua website hướng dẫn trên Tem xác thực.

*Thông tin liên hệ trong trường hợp Quý khách hàng cần tư vấn thêm:*

*Địa chỉ: 26 BT1 Khu Biệt Thự Bắc Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội.*

*Website:* [*www.vtrue.vn*](http://www.vtrue.vn)

*Điện thoại: 19006609*

*Email: info@vtrue.vn*